

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HSST
Ngày 21 - 7 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Ngọc Ân.

Bà Vũ Thị Mỹ Linh;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm, là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Ngô Kiên Định - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Thanh Tr, sinh ngày 01/01/1989. Nơi cư trú: ấp C, xã Đ, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã Đ, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Thu mua phế liệu; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn B và bà Trần Thị N; vợ: Lâm Thị Thảo Ng (đã ly hôn), con: 01 người; tiền án: 01 lần. Tại bản án số: 40/2022/HS-ST ngày 24/08/2022, Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự 2015; Chấp hành xong ngày 27/02/2024 theo Giấy chứng nhận số 201/GCN ngày 27/02/2024. Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 30/12/2024 cho đến nay (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 21/12/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cà Mau kết hợp lực lượng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Cà Mau và Công an phường 6, thành phố Cà Mau, tuần tra đến khu vực khóm 9, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau phát hiện đối tượng đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 69F6-2894 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe, kiểm tra phát hiện Võ Thanh Tr đang cất giữ bọc nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) trong hộp thuốc lá hiệu JET, được cất trong túi quần JEAN phía trước bên phải của Tr đang mặc trên

người. Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ tang vật niêm phong kín theo quy định, ký hiệu là M.04/2025.

Ngoài ra, tại thời điểm bắt quả tang Cơ quan điều tra còn tạm giữ:

- Một xe mô tô biển kiểm soát số 69F6-2894 đã qua sử dụng;
- Hai điện thoại di động hiệu Samsung đã qua sử dụng gồm 01 cái màu vàng gold và 01 cái màu đen;
- Tiền Việt Nam 6.000.000 đồng.
- Một hộp thuốc lá hiệu JET;

Tại Kết luận giám định số 708/KL-KTHS ngày 30/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong bọc nylon màu trắng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật ký hiệu M.04/2025 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,2292 gram, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định:

- Không hoàn lại mẫu ký hiệu M.04/2025 sau khi giám định (hết mẫu).
- Hoàn lại: Toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Tất cả được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số: 708/KL-KTHS ngày 30/12/2024.

Tại biên bản thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy ngày 21/12/2024 của Công an thành phố Cà Mau thể hiện Võ Thanh Tr có sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại cáo trạng số: 121/CT-VKS ngày 18/6/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau (nay là Khu vực 1 – Cà Mau) truy tố bị cáo Võ Thanh Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau (nay là Khu vực 1 – Cà Mau) thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Võ Thanh Tr theo cáo trạng số: 121/CT-VKS ngày 18/6/2025 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù. Vật chứng, án phí xử lý theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

[2] Vào ngày 21/12/2024, tại khóm 9, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Võ Thanh Tr đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối

lượng 0,2292 gam, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra, phù hợp với kết luận giám định.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức và biết được tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo phạm tội chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau (nay là Khu vực 1 – Cà Mau) truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cho thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi chính tác hại của ma túy sẽ gây ức chế về thần kinh, tạo ảo giác mạnh cho người sử dụng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Tiền Việt Nam 6.000.000 đồng là tiền cá nhân của Võ Thanh Tr, ngày 01/01/2025 đã được trả cho bà Trần Thị N là mẹ của Tr nên không đặt ra xem xét.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát số 69F6 – 2894 là xe Võ Thanh Tr mua không có giấy tờ, không đăng ký của ông Hồng Văn C – chủ vừa thu mua phế liệu gần nhà Tr. Ông C xác nhận có thu mua 01 xe mô tô cũ đã qua sử dụng rồi bán lại cho Tr, ông C không xác định được nguồn gốc xe mua lại từ ai. Kết quả xác minh xe ghi nhận: xe mô tô biển kiểm soát số 69F6 – 28894 được đăng ký ngày 25/07/2003, chủ xe là ông Nguyễn Văn Th. Hiện không làm việc được với ông Nguyễn Văn Th do không có mặt tại nơi đăng ký thường trú; xe mô tô trên được Tr mua sử dụng mục đích cá nhân nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với phong bì hoàn mẫu được niêm phong số: 708/KL-KTHS ngày 30/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau. 01 hộp thuốc lá hiệu JET. Xét thấy, tài sản trên không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 điện thoại di động hiệu Samsung đã qua sử dụng gồm 01 cái màu gold và một cái màu đen. Xét thấy, đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với người phụ nữ khoảng 20 tuổi bán ma túy cho Tr, do không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể nên không làm việc được. Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

[8] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh Tr 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2024.

- Căn cứ các Điều 47 , 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô biển kiểm soát số 69F6 – 2894; 02 điện thoại di động hiệu Samsung đã qua sử dụng gồm 01 cái màu gold và một cái màu đen.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu được niêm phong số: 708/KL-KTHS ngày 30/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín; 01 hộp thuốc lá hiệu JET.

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Võ Thanh Tr phải chịu 200.000 đồng (chưa nộp).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND KV 1 - Cà Mau;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra CATCM;
- Cơ quan THA hình sự, Phòng THA dân sự KV 1 Cà Mau;
- Phân trại tạm giam & kho vật chứng KV Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Lê Thị Thu**

